TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60**/2025/HS-ST
Ngày: 24-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hòa.

Thẩm phán: ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Khắc Thái,

Bà Hà Thị Vũ,

Ông Sần Tải Vần.

- Thư K phiên tòa: bà Lê Lan Hương, Thư K Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2025/QĐXXST-HS ngày 04/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Hạng A S, sinh ngày 20/6/1996, tại tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: bản P B, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hạng Là Tr, sinh năm 1960 và bà Thào Thị N, sinh năm 1962; Vợ Giàng Thị M, sinh năm 2001 và có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2024; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2024, tạm giam từ ngày 24/12/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hạng A S:* bà Nguyễn Thị Kim Ng, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* bà Giàng Thị M, sinh ngày 24/3/2001; Địa chỉ cư trú: bản P B, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người chứng kiến:* bà Trần Thị B, sinh ngày: 10/01/1990; Địa chỉ cư trú: số nhà 213, tổ dân phố 07, phường T, thành phố Ph, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/12/2024, bị cáo S nhận được điện thoại của Hạng A K, trú tại bản P A, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên hẹn gặp nhau tại đầu bản P A, xã P; K nói có việc cần nhờ. Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 21/12/2024, một mình bị cáo S điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WINNER biển kiểm soát 27U1-140.63 đi đến đầu bản P A gặp K. Khi gặp nhau, K nói muốn thuê bị cáo S vận chuyển 05 bánh Heroine từ bản P A, xã P, huyện Đ đến khu vực bản H, xã K, thành phố P để bán cho bạn của K, xong việc K sẽ trả công cho bị cáo S 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)*. Ngay sau đó, K đưa cho bị cáo S 01 bao tải màu đỏ và nói bên trong có 05 bánh Heroine, bị cáo S cầm bao tải màu đỏ (không mở ra xem) treo luôn vào móc để đồ phía trước xe máy của mình. Hạng A K bảo bị cáo S đi sau xe máy của K, K đi trước để kiểm tra đường; sau đó, K điều khiển xe máy đi trước, K và bị cáo S di chuyển theo hướng đường từ Ủy ban nhân dân xã P đi ra bản Tr, xã P, rồi đi qua bản Ngh. Khi đi đến khi vực bản H, xã Kh, thành phố P, K bảo bị cáo S dừng xe chuyển bao tải màu đỏ chứa ma túy cất giấu vào trong cốp xe máy của K và bảo bị cáo S ở đó trông xe; còn K lấy xe máy của bị cáo S đi đâu khoảng 01 giờ sau thì quay lại, K bảo bị cáo S lấy bao tải chứa ma túy từ trong cốp xe máy của K ra, treo lại vào giá để đồ xe máy của bị cáo S để mang ma túy đi giao cho người mua là bạn của K, hiện đang trên xe ô tô màu đen đỗ ở khu vực bản Hả, xã Pá Khoang, thành phố P. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo S điều khiển xe máy đi sau xe máy của K, đi được khoảng 400 mét thì thấy một chiếc xe ô tô màu đen đang đỗ ở cạnh đường. Bị cáo S dừng xe máy lại dùng tay phải lấy bao tải màu đỏ bên trong có 05 bánh Heroine ở móc để đồ trước xe máy định đưa cho người mua ở trong xe ô tô, ngay lúc này Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang thu giữ 05 bánh Heroine, có tổng khối lượng 1.521,6 gam; Hạng A K và người mua ma túy điều khiển ô tô, xe máy bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số 1893/KL-KTHS ngày 28/12/2024 của Phòng K thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Vật chứng thu giữ của Hạng A S có khối lượng 1.521,6 gam; 05 (năm) mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Hạng A S gửi giám định chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).*

Cáo trạng số 19/CT-VKSĐB-P1 ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hạng A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hạng A S và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm như sau:

- Tuyên bố bị cáo Hạng A S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau:

+) Tịch thu tiêu hủy: 1.506,9 gam Heroine đã trừ mẫu vật giám định được niêm phong lại trong 01 hộp bìa catton niêm phong vật chứng, bên ngoài được dán kín bằng giấy trắng; 01 bao tải màu đỏ.

+) Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màn hình cảm ứng, màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Hạng A S và ½ giá trị chiếc xe máy, số loại WINNERX, màu sơn: trắng Đen, biển kiểm soát: 27U1-140.63, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3. Nhãn hiệu: HONDA, số máy: KC34E5092769; số khung: RLHKC4404NY032542, dung tích xi lanh: 149cm^3, Năm SX: 2022, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hạng A S.

+) Trả lại cho bà Giàng Thị M ½ giá trị chiếc xe máy, số loại WINNERX, màu sơn: trắng Đen, biển kiểm soát: 27U1-140.63, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3. Nhãn hiệu: HONDA, số máy: KC34E5092769; số khung: RLHKC4404NY032542, dung tích xi lanh: 149cm^3, Năm SX: 2022, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hạng A S.

- Về án phí, đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng A S không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: bị cáo phạm tội do hoàn cảnh gia đình khó khăn, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, do hám lợi, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, bản thân không được đi học nên nhận thức về xã hội và pháp luật có phần hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội đoàn tụ với gia đình. Đồng thuận với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về hình phạt bổ sung, án phí và xử lý vật chứng. Riêng chiếc điện thoại di động, quá trình tố tụng cho thấy bị cáo chỉ sử dụng chiếc điện thoại vào việc nghe cuộc gọi duy nhất của K, trong cuộc hội thoại không có nội dung liên quan về hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Giàng Thị M trình bày: bà Giàng Thị M là vợ của bị cáo Hạng A S. Chiếc xe máy WINNERX, biển kiểm soát 27U1-140.63 là tài sản chung của bà và bị cáo Hạng A S. Bà M và bị cáo Hạng A S mua chiếc xe máy trên vào năm 2023, nguồn gốc tiền dùng để mua xe

là do bà và bị cáo S bán tài sản của gia đình có được, xe đăng K tên Hạng A S. Ngày 21/12/2024, bà M không biết Hạng A S sử dụng xe đi đâu, làm gì. Tại phiên tòa, bà M đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét trả lại xe máy cho gia đình.

Người chứng kiến bà Trần Thị B trình bày tại cơ quan điều tra: vào khoảng hơn 11 giờ 30 phút ngày 21/12/2024, bà B được cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên, Công an xã Kh, thành phố P, tỉnh Điện Biên mời chứng kiến việc tổ công tác kiểm tra người, đồ vật, phương tiện đối với Hạng A S, bà B thấy Công an thu giữ trong bao tải màu đỏ của Hạng A S để chỗ giá trước yên xe máy biển kiểm soát 27U1-140.63 của S có 05 bánh hình hộp chữ nhật, kích thước tương đương nhau (20x10x2,5) cm, trong đó có 04 bánh có đặc điểm bên ngoài được bọc bằng lớp nilon màu trắng, tiếp đến là lớp giấy chống ẩm màu vàng có in hình hai con sư tử ôm quả cầu, bên trong là chất bột màu trắng đục nghi là Heroine, 01 bánh hình chữ nhật, bên ngoài là lớp nilon màu trắng, tiếp đến là lớp nilon màu đen, đến lớp giấy chống ẩm, bên trong là chất bột màu trắng đục nghi là Heroine. Bà B nghe Hạng A S khai với tổ công tác công an, đó là 05 bánh Heroine của Sếnh đang mang đi bán cho người mua Heroine thì bị Tổ công tác Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Quá trình làm việc bà B thấy Hạng A S tự nguyện khai báo hành vi phạm tội của mình, không bị ai đánh đập, ép buộc.

Trong phần tranh luận: đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo không tranh luận, đối đáp về nội dung gì. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về tội danh cũng như hình phạt; trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: nhằm mục đích nhận tiền công 6.000.000 đồng, mặc dù bị cáo S biết rõ mục đích Hạng A K thuê vận chuyển ma túy để bán cho người khác nhưng ngày 21/12/2024, bị cáo S đã nhận và vận chuyển 05 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.521,6 gam của Hạng A K. Khi bị cáo đang giao ma túy cho người mua của K tại khu vực bản H, xã Kh, thành phố P, tỉnh Điện Biên, thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu (BL 31); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 32-33); kết luận giám định (BL 36); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến bà Trần Thị B (BL 82, 83) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Hạng A S nhận và vận chuyển thuê 1.521,6 gam Heroine để bán cho người khác nhằm tìm kiếm tiền công. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 19/CT-VKSĐB-P1 ngày 11/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động vận chuyển chất ma túy để bán. Hành vi của bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm gia tăng tội phạm ma túy. Bị cáo biết rõ việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống sức khỏe của con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo Hạng A S sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân không được đi học do gia đình khó khăn và đông con. Bị cáo chưa có tiền sự; chưa có tiền án; quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt chính

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt mới phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho

bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác của vụ án

Theo lời khai của bị cáo S, đối tượng Hạng A K là người thuê bị cáo vận chuyển ma túy đi bán, do hiện nay K không có mặt tại địa phương; không xác định được K đang ở đâu, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về vật chứng: đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận, cần áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Đối với 1.506,9 gam Heroine đã trừ mẫu vật gửi giám định được niêm phong lại trong 01 hộp bìa catton niêm phong vật chứng, bên ngoài được dán kín bằng giấy trắng; 01 chiếc bao tải màu đỏ đã cũ qua sử dụng là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe máy, số loại WINNERX, màu sơn: trắng Đen, biển kiểm soát: 27U1-140.63, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3. Nhãn hiệu: HONDA, số máy: KC34E5092769; số khung: RLHKC4404NY032542, dung tích xi lanh: 149cm^3, Năm SX: 2022, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hạng A S. Quá trình tố tụng đã làm rõ thuộc sở hữu hợp pháp của hai vợ chồng bị cáo S, vợ bị cáo là bà Mái không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu ½ giá trị chiếc xe máy và trả lại cho bà Mái ½ giá trị xe.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màn hình cảm ứng, màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Hạng A S, thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo S, bị cáo chỉ sử dụng vào nhận cuộc gọi hẹn gặp mặt với K không có tài liệu chứng minh việc bị cáo sử dụng vào phạm tội nên cần chấp nhận ý kiến của Người bào chữa trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí

Bị cáo Hạng A S sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định 612/QĐ-UBDT, ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc ban hành phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hạng A S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hạng A S Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

**** Tịch thu tiêu hủy các vật sau:***

- 1.506,9 gam Heroine đã trừ mẫu vật gửi giám định được niêm phong lại trong 01 hộp bìa catton niêm phong vật chứng, bên ngoài được dán kín bằng giấy trắng. Một mặt hộp bìa có dán tờ giấy in dòng chữ đánh máy: "*Vật chứng còn lại vụ Hạng A S, sinh năm 1996, trú tại bản P B, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên bị Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với các lực lượng chức năng bắt quả tang ngày 21/12/2024 tại khu vực bản Hả, xã Pá Khoang, thành phố P, tỉnh Điện Biên về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng còn lại gồm: Chất bột màu trắng đục nghi Heroine có tổng khối lượng 1.506,9 gam"*. Các mặt của hộp niêm phong, có đóng dấu niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và các chữ K, họ tên của Triệu Tiến M, Vũ Thanh Ch, Hoàng Xuân L, Hờ A D, Lò Văn H, Hạng A S. Ngoài cùng hộp niêm phong vật chứng được dán kín bằng băng dính trong suốt.

- 01 chiếc bao tải màu đỏ đã cũ qua sử dụng.

**** Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:*** ½ giá trị chiếc xe máy, số loại WINNERX, màu sơn: trắng Đen, biển kiểm soát: 27U1-140.63, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3. Nhãn hiệu: HONDA, số máy: KC34E5092769; số khung: RLHKC4404NY032542, dung tích xi lanh: 149cm^3, Năm SX: 2022, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hạng A S.

**** Trả lại các vật sau:***

- Trả cho bà Giàng Thị M: ½ giá trị chiếc xe máy, số loại WINNERX, màu sơn: trắng Đen, biển kiểm soát: 27U1-140.63, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3. Nhãn hiệu: HONDA, số máy: KC34E5092769; số khung: RLHKC4404NY032542, dung tích xi lanh: 149cm^3, Năm SX: 2022, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hạng A S.

- Trả lại cho bị cáo Hạng A S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màn hình cảm ứng, màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Hạng A S.

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 11 tháng 3 năm 2025)*

3. Về án phí: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà

án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A S.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331; Điều 333; điểm d khoản 1 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Hạng A S có quyền kháng cáo bản án, bà Giàng Thị Mái có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn bảy ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Hạng A S được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa